

\*  
Số - KH/HU

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại; xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội và các tổ chức hội khác**

-----

Thực hiện Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị khoá XIII; Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương; Quy định số 08-QĐ/TU ngày 14/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác quy hoạch cán bộ; Hướng dẫn số 07-HD/BTCTU ngày 23/3/2022 của Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ, Kế hoạch số 68-KH/HU ngày 23/3/2022 của Thành ủy về thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại; xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội và các tổ chức hội khác; Quy định số 04-QĐ/HU ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác quy hoạch cán bộ; Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành kế hoạch thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại; xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức hội khác như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân.

2. Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

3. Việc xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng cán bộ phải xuất phát từ tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp.

4. Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.

5. Thực hiện phương châm quy hoạch "động" và "mở". Hằng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

5.1. Quy hoạch "động" là định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh để đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước hoặc uy tín thấp và kịp thời bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, triển vọng phát triển.

5.2. Quy hoạch "mở" được hiểu là không khép kín trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị mà cần mở rộng nguồn cán bộ từ nơi khác để đưa vào quy hoạch những cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

6. Đối với quy hoạch khối chính quyền cần bám sát tiêu chuẩn vị trí việc làm, yêu cầu nhiệm vụ các văn bản của Trung ương, Thành phố, Huyện để lựa chọn trình độ chuyên môn, chuyên ngành phù hợp để đảm nhận các nhiệm vụ đối với chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử. Đặc biệt là chức danh Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn, cần lựa chọn các chuyên ngành để đảm nhận trên 02 lĩnh vực văn hoá - xã hội, kinh tế - đất đai - xây dựng.

## II. NGUYÊN TẮC

1. Bám sát các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, công tác quy hoạch cán bộ; thực hiện đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình, đề cao dân chủ, khoa học, chặt chẽ. Lấy quy hoạch các chức danh cấp uỷ làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên.

2. Cán bộ được đưa vào quy hoạch phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, lấy chất lượng là chính, từ năm 2019 đến nay hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; kiên quyết không giới thiệu đưa vào quy hoạch những cán bộ suy thoái, cơ hội chính trị, tham nhũng, tiêu cực, uy tín thấp.

3. Đưa ra khỏi quy hoạch đối với những đồng chí đã chuyển công tác ra ngoài Đảng bộ Huyện, nghỉ thôi việc; cán bộ vi phạm kỷ luật, bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân); cán bộ không còn trong đối tượng quy hoạch, không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện chung, tiêu chuẩn chính trị và quá tuổi quy hoạch.

4. Không đưa ra khỏi quy hoạch đối với nhân sự do thực hiện điều động, luân chuyển theo yêu cầu nhiệm vụ của công tác cán bộ, hiện vẫn đảm bảo điều kiện để thực hiện quy hoạch, đang ở Đảng bộ Huyện.

5. Rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại được thực hiện đối với cả nhân sự từ nguồn tại chỗ và nguồn nhân sự ở nơi khác; chỉ xem xét bổ sung quy hoạch đối với chức danh cán bộ thật cần thiết, hệ số quy hoạch thấp, các đồng chí đang giữ chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị đảm bảo tiêu chuẩn,

điều kiện, có cơ cấu nhưng chưa được quy hoạch; quan tâm bổ sung cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

6. Xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp chỉ thực hiện đối với nhân sự từ nguồn tại chỗ; phân đầu đảm bảo hệ số, số lượng, cơ cấu ba độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ trong quy hoạch nhưng không vì cơ cấu, số lượng mà hạ thấp tiêu chuẩn; nếu nguồn nhân sự chưa đáp ứng chất lượng, tiêu chuẩn thì không nhất thiết phải đảm bảo đủ hệ số, số lượng tối đa theo quy định (*quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp không nhất thiết phải đạt hệ số 1,5 lần; một chức danh lãnh đạo, quản lý không nhất thiết phải đủ 03 cán bộ*), hằng năm sẽ rà soát, bổ sung nguồn nhân sự tại chỗ hoặc từ nơi khác (*quy hoạch mở*) để đảm bảo hệ số, chất lượng quy hoạch.

### **III. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP QUY HOẠCH**

#### **1. Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại**

##### **1.1. Tiêu chuẩn, điều kiện**

Điều 8 và Phụ lục số 02 Quy định số 04-QĐ/HU ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

##### **1.2. Về độ tuổi**

- Độ tuổi cụ thể cho rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ hiện tại (Điều 8, Quy định số 04-QĐ/HU ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy) và Phụ lục số 01 kèm theo.

- Thời điểm tính tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch (lần 1) năm 2022: cấp cơ sở là tháng 4/2022; cấp Huyện, phòng, ban, ngành thuộc Huyện là tháng 5/2022

##### **1.3. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch**

###### **a) Chuẩn bị**

Trước khi thực hiện quy trình quy hoạch, cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch theo phân cấp quản lý cán bộ tiến hành các công việc sau:

(1) Chỉ đạo cấp dưới xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, làm cơ sở để phát hiện nguồn quy hoạch cán bộ cấp trên.

(2) Rà soát đội ngũ cán bộ và đánh giá cán bộ:

- Rà soát đội ngũ cán bộ về chất lượng, số lượng, cơ cấu, nhất là cơ cấu ngành nghề, độ tuổi, cán bộ nữ, ... và kết quả đánh giá cán bộ của cấp có thẩm quyền.

- Trên cơ sở yêu cầu xây dựng quy hoạch và tiêu chuẩn cán bộ đưa vào quy hoạch, tiến hành phân loại cán bộ theo chiều hướng phát triển: cán bộ có triển vọng đảm nhận nhiệm vụ cao hơn; cán bộ tiếp tục giữ chức vụ đang đảm nhiệm; cán bộ cần đào tạo, bồi dưỡng thêm; cán bộ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch cán bộ... (Điều 8, Phụ lục số 02 Quy định số 04-QĐ/HU ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy và Mục II, điểm 2, 3 của Kế hoạch này)

###### **b) Các bước tiến hành**

Các bước tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ hiện tại thực hiện quy trình 4 bước (*đối với cả nguồn nhân sự tại chỗ và ở nơi khác*) theo quy định tại Phụ lục 3, Quy định số 04-QĐ/HU ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

#### **1.4. Một số lưu ý**

- Khi rà soát, bổ sung quy hoạch cần đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; bổ sung cán bộ đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, có cơ cấu nhưng chưa được giới thiệu vào quy hoạch để đảm bảo hệ số, đáp ứng yêu cầu cán bộ và nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; quan tâm bổ sung cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

- Cán bộ được đưa vào bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại phải còn **đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên đối với cán bộ thuộc đối tượng 1** và còn đủ tuổi công tác ít nhất từ **02 nhiệm kỳ (120 tháng) trở lên đối với cán bộ thuộc đối tượng 2**.

- Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm thực hiện đối với cả nguồn nhân sự tại chỗ và nguồn nhân sự từ nơi khác; Thực hiện hiệu quả phương châm quy hoạch "động" và "mở" khi rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ, đảm bảo cơ cấu, số lượng, hệ số quy hoạch (quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp hệ số từ 1-1,5 lần và quy hoạch từ 02-03 cán bộ cho một chức danh lãnh đạo, quản lý). Qua rà soát, nếu còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện thì tập thể lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có thể nghiên cứu, đề xuất bổ sung nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

### **2. Đối với quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp**

#### **2.1. Tiêu chuẩn, điều kiện**

Điều 8 và Phụ lục số 02 Quy định số 04-QĐ/HU ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

\* Lưu ý:

a) Tại thời điểm phê duyệt quy hoạch, cấp có thẩm quyền có thể xem xét, đưa vào quy hoạch đối với những cán bộ chưa đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, được áp dụng như sau:

- Về trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm, ứng cử.

- Về trình độ lý luận chính trị: cán bộ thuộc diện đối tượng 1 của chức danh quy hoạch phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm, ứng cử; cán bộ thuộc diện đối tượng 2 có thể chưa đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị.

- Chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn: Kinh qua chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới, trình độ quản lý nhà nước...

b) Cán bộ được dự kiến đưa vào quy hoạch chức danh cao hơn, nếu là cán bộ thuộc diện đối tượng 2 thì phải đảm bảo điều kiện được quy hoạch vào chức danh thuộc đối tượng 1. Ví dụ:

(1) Đồng chí Nguyễn Văn K hiện là phó trưởng phòng thuộc huyện, là đối tượng 2 của quy hoạch chức danh Ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện. Để được quy hoạch vào chức danh Ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện, ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện khác thì đồng chí Nguyễn Văn K phải được quy hoạch vào

chức danh trưởng phòng thuộc huyện (đối tượng 1 của quy hoạch chức danh Ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện).

(2) Đồng chí Nguyễn Thị H hiện là Tổ trưởng chuyên môn trường Tiểu học A, là đối tượng 2 của quy hoạch chức danh Hiệu trưởng. Để được quy hoạch vào chức danh Hiệu trưởng, ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện khác thì đồng chí Nguyễn Thị H phải được quy hoạch vào chức danh Phó Hiệu trưởng trường Tiểu học A (đối tượng 1 của quy hoạch chức danh Phó Hiệu trưởng).

## **2.2. Về độ tuổi**

- Cán bộ được đưa vào quy hoạch cho nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng) đối với cán bộ thuộc đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 02 nhiệm kỳ (120 tháng) trở lên đối với cán bộ thuộc đối tượng 2.

- Độ tuổi cụ thể của cán bộ được đưa vào quy hoạch cho nhiệm kỳ kế tiếp nêu tại Phụ lục 01 kèm theo Kế hoạch.

## **2.3. Quy trình xây dựng quy hoạch**

### **a) Chuẩn bị**

Thực hiện tương tự như bước chuẩn bị của quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch nêu tại điểm 1, mục III của Kế hoạch.

### **b) Các bước tiến hành**

Các bước tiến hành xây quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp thực hiện quy trình 5 bước đối với nguồn nhân sự tại chỗ theo quy định tại Phụ lục 3, Quy định số 04-QĐ/HU ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

## **2.4. Một số lưu ý**

- Quy hoạch cấp ủy các cấp phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên; gắn kết chặt chẽ quy hoạch cán bộ của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị với quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo Huyện.

- Đối với quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp chỉ thực hiện đối với nguồn nhân sự tại chỗ.

- Một chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ và một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch (không bao gồm chức danh ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp).

- Nếu nguồn nhân sự giới thiệu quy hoạch cho nhiệm kỳ kế tiếp chưa đáp ứng chất lượng, tiêu chuẩn thì **không nhất thiết phải đảm bảo đủ hệ số, số lượng tối đa theo quy định**; hằng năm sẽ rà soát, bổ sung nguồn nhân sự tại chỗ hoặc từ nơi khác (quy hoạch mở) để đảm bảo hệ số, chất lượng quy hoạch. Các địa phương, cơ quan, đơn vị nên xây dựng quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp hệ số từ 1-1,2 lần và quy hoạch từ 01-02 cán bộ cho một chức danh lãnh đạo, quản lý, hằng năm tiến hành rà soát, bổ sung nguồn.

- Căn cứ số lượng ủy viên cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra theo đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 được cấp có thẩm quyền phê duyệt; số lượng cấp phó được quy định cho mỗi chức danh ở từng cấp, tập thể

lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị xác định số lượng nguồn cán bộ quy hoạch cho phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

- Quy trình giới thiệu quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp chỉ thực hiện đối với nguồn nhân sự tại chỗ; phân đầu quy hoạch cấp ủy đảm bảo cơ cấu ba độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ từ 15% trở lên, cán bộ nữ từ 25% trở lên; cấp phải có cán bộ nữ trong quy hoạch ban thường vụ cấp ủy, chức danh lãnh đạo, quản lý.

- Thống nhất thực hiện chủ trương chỉ quy hoạch cán bộ vào chức danh cao hơn, không quy hoạch vào chức vụ đang đảm nhiệm.

### **3. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch**

- Thực hiện theo Điều 5, Quy định số 04-QĐ/HU ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy

### **4. Hệ số, số lượng chức danh quy hoạch**

- Thực hiện theo Điều 9, Quy định số 04-QĐ/HU ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy

- *Lưu ý:* Khi thực hiện quy hoạch cho nhiệm kỳ kế tiếp, không nhất thiết phải đảm bảo đủ hệ số, số lượng tối đa theo quy định nếu nguồn nhân sự chưa đáp ứng chất lượng, tiêu chuẩn.

### **5. Hồ sơ nhân sự**

- Thực hiện theo Điều 10, Quy định số 04-QĐ/HU ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy

#### **- Lưu ý:**

+ Đối với quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp chỉ thực hiện đối với nguồn nhân sự tại chỗ; rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm thực hiện đối với cả nguồn nhân sự tại chỗ và nguồn nhân sự từ nơi khác.

+ Cán bộ thuộc các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch theo Điều 12 Quy định số 04-QĐ/HU ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy thì cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch vẫn ban hành quyết định đưa cán bộ đó ra khỏi quy hoạch không phải thực hiện quy trình bỏ phiếu theo quy định. Lãnh đạo cấp ủy, cơ quan, đơn vị không phải bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch nhưng phải tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt ra quyết định đưa cán bộ đó ra khỏi quy hoạch.

## **IV. TỔ CHỨC VÀ YÊU CẦU TIẾN ĐỘ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Đối với Ban Thường vụ Huyện ủy,**

- Xem xét phê duyệt quy hoạch cấp ủy, các chức danh diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý xong trước **25/5/2022**

- Chỉ đạo rà soát bổ sung quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ hiện tại, xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, hoàn thành xong trong tháng **5/2022**.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, cán bộ Huyện được phân công phụ trách cơ sở, Ban Tổ chức Huyện ủy có trách nhiệm hướng dẫn cấp ủy cơ sở tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026, xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030; 2026-2031.

## **2. Ủy ban nhân dân Huyện**

- Chỉ đạo thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp, trường học công lập thuộc Huyện nhiệm kỳ 2020-2025 ; 2021-2026, xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030; 2026-2031.

- Hoàn thành các bước theo quy trình quy định việc rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại, xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp của cơ quan, đơn vị, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) xong trước ngày **29/4/2022** và hồ sơ kèm theo.

- Hồ sơ gửi đề nghị quy hoạch bao gồm:

+Tờ trình và bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước

+ Hồ sơ nhân sự đề nghị phê duyệt quy hoạch bao gồm:

. Bản kê khai tiêu chuẩn chính trị nội bộ của nhân sự đề nghị phê duyệt quy hoạch

. Nhận xét, đánh giá của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ , về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. (3) Uy tín và triển vọng phát triển.

## **3. Đối với các Ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm chính trị, MTTQ và các đoàn thể Huyện.**

- Tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch từ nguồn tại chỗ hoặc nguồn từ nơi khác (quy hoạch mở) đối với nhiệm kỳ hiện tại và nguồn quy hoạch tại chỗ đối với nhiệm kỳ kế tiếp.

- Hoàn thành các bước theo quy trình quy định việc rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại, xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp của cơ quan, đơn vị, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) xong trước ngày **29/4/2022** và hồ sơ kèm theo.

- Hồ sơ gửi đề nghị quy hoạch: Theo Mục III điểm 5 của Kế hoạch này

## **4. Ban Tổ chức Huyện ủy**

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy rà soát, bổ sung quy hoạch BCH, Ban Thường vụ, các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026, xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030 ; 2026-2031 xong **trước ngày 25/5/2022** để trình Ban thường vụ Thành ủy phê duyệt.

- Tổng hợp, thẩm định, trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp Huyện; cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026, xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030 ; 2026-2031 theo thẩm quyền. Phối hợp hướng dẫn thực hiện các bước quy trình, thẩm định kết luận về tiêu chuẩn chính trị, nhận xét, đánh giá, phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý, tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt xong trước **25/5/2022**.

**5. Ban Tuyên giáo Huyện ủy** phối hợp tham mưu tăng cường phổ biến, tuyên truyền về công tác quy hoạch cán bộ. Thực hiện nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ban Thường vụ Huyện ủy.



**6. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy** phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy: (1) Tham mưu rà soát đội ngũ cán bộ và đánh giá cán bộ để phục vụ rà soát, bổ sung quy hoạch Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy nhiệm kỳ 2020-2025, quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030; (2) Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng quy hoạch ủy ban kiểm tra của các cấp ủy trực thuộc; (3) Thẩm định, thẩm tra, cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến nhân sự quy hoạch theo yêu cầu; (4) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quy hoạch cán bộ của cấp dưới theo các quy định. Thực hiện nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ban Thường vụ Huyện ủy.

**7. Đối với các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy**

- Chỉ đạo, rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại, xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp của cấp ủy chi bộ, các chức danh lãnh đạo quản lý của MTTQ, các đoàn thể chính quyền trực thuộc, phê duyệt quy hoạch xong trước ngày **29/4/2022**

- Hoàn thành các bước theo quy trình quy định việc rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại, xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp của TCCS Đảng, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) xong trước ngày **29/4/2022** và hồ sơ kèm theo.

- Hồ sơ gửi đề nghị quy hoạch: Theo Mục III điểm 5 của Kế hoạch này

Ban Thường vụ Huyện ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại; xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bảo đảm đúng tiến độ thời gian và các quy định về công tác quy hoạch cán bộ./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Thành ủy (để báo cáo),
- Ban Thường vụ Huyện ủy,
- HĐND, UBND Huyện
- Các ban Đảng và Văn phòng Huyện ủy, TTCT Huyện
- Đảng ủy khối Doanh nghiệp,
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể CT-XH Huyện,
- Đảng ủy 22 xã, thị trấn
- Các chi, đảng bộ cơ sở
- Lưu: VPHU, BTC.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**

**Lê Anh Quân**



**PHỤ LỤC SỐ 01**  
**XÁC ĐỊNH ĐỘ TUỔI ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH QUY HOẠCH**  
*(Kèm theo Kế hoạch số -KH/HU ngày /4/2022 của Ban thường vụ Huyện ủy)*

-----

**A. TUỔI RÀ SOÁT, BỔ SUNG QUY HOẠCH CHO NHIỆM KỲ HIỆN TẠI**  
**I. Độ tuổi đưa ra khỏi quy hoạch:** Đưa ra khỏi quy hoạch đối với cán bộ quá tuổi quy hoạch. Cụ thể như sau:

Đối tượng	Tuổi đưa ra khỏi quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại	
	Nam	Nữ
<b>1. Cấp huyện</b>		
Đối tượng 1	Sinh từ tháng 5/1965 trở về trước	Sinh từ tháng 12/1969 trở về trước
Đối tượng 2	Sinh từ tháng 4/1970 trở về trước	Sinh từ tháng 4/1973 trở về trước
<b>2. Cấp cơ sở</b>		
Đối tượng 1	Sinh từ tháng 3/1965 trở về trước	Sinh từ tháng 11/1969 trở về trước
Đối tượng 2	Sinh từ tháng 2/1970 trở về trước	Sinh từ tháng 3/1973 trở về trước

Tương tự đối với các cấp: Tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch (theo Kế hoạch), cán bộ thuộc đối tượng 1 không còn đủ thời gian công tác trọn 01 nhiệm kỳ (60 tháng); cán bộ thuộc đối tượng 2 không còn đủ thời gian công tác trọn 02 nhiệm kỳ (120 tháng).

**II. Độ tuổi bổ sung quy hoạch<sup>1</sup>:** Cán bộ được đưa vào quy hoạch khi rà soát, bổ sung quy hoạch phải còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên đối với cán bộ thuộc đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 02 nhiệm kỳ (120 tháng) trở lên đối với cán bộ thuộc đối tượng 2. Cụ thể như sau:

Đối tượng	Tuổi bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại	
	Nam	Nữ
<b>1. Cấp huyện</b>		
Đối tượng 1	Sinh từ tháng 5/1966 trở lại đây	Sinh từ tháng 9/1970 trở lại đây
Đối tượng 2	Sinh từ tháng 5/1970 trở lại đây	Sinh từ tháng 5/1973 trở lại đây
<b>2. Cấp cơ sở</b>		
Đối tượng 1	Sinh từ tháng 4/1966 trở lại đây	Sinh từ tháng 8/1970 trở lại đây
Đối tượng 2	Sinh từ tháng 4/1970 trở lại đây	Sinh từ tháng 4/1973 trở lại đây

Cấp quận, huyện, thị xã, cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố: Cán bộ thuộc đối tượng 1: Đủ tuổi công tác đến hết tháng 5/2028; Cán bộ thuộc đối tượng 2: Đủ tuổi công tác đến hết tháng 5/2032.

Cấp cơ sở: Cán bộ thuộc đối tượng 1: Đủ tuổi công tác đến hết tháng 4/2028; Cán bộ thuộc đối tượng 2: Đủ tuổi công tác đến hết tháng 4/2032.

<sup>1</sup> Tuổi bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch phải còn ít nhất 72 tháng đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

## B. TUỔI QUY HOẠCH CHO NHIỆM KỲ KẾ TIẾP<sup>2</sup>

Cán bộ được đưa vào quy hoạch cho nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng) đối với cán bộ thuộc đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 02 nhiệm kỳ (120 tháng) trở lên đối với cán bộ thuộc đối tượng 2.

**I. Tuổi quy hoạch lãnh đạo cấp ủy, lãnh đạo các ban, cơ quan của Đảng, ủy ban kiểm tra các cấp nhiệm kỳ 2025-2030; lãnh đạo, quản lý cơ quan Nhà nước nhiệm kỳ 2026-2031**

1. Chức danh lãnh đạo cấp ủy, lãnh đạo các ban, cơ quan của Đảng, ủy ban kiểm tra các cấp nhiệm kỳ 2025-2030

Chức danh cấp ủy, lãnh đạo các ban, cơ quan của Đảng, ủy ban kiểm tra các cấp	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030			
	Đối tượng 1		Đối tượng 2	
	Nam	Nữ	Nam	Nữ
<b>Cấp xã và tương đương</b> Thời điểm tính tuổi: tháng 4/2025	Sinh từ tháng 4/1968 trở lại đây	Sinh từ tháng 01/1972 trở lại đây	Sinh từ tháng 4/1973 trở lại đây	Sinh từ tháng 5/1975 trở lại đây
<b>Cấp huyện và tương đương</b> Thời điểm tính tuổi: tháng 6/2025	Sinh từ tháng 6/1968 trở lại đây	Sinh từ tháng 02/1972 trở lại đây	Sinh từ tháng 6/1973 trở lại đây	Sinh từ tháng 6/1975 trở lại đây

2. Chức danh lãnh đạo, quản lý cơ quan Nhà nước nhiệm kỳ 2026-2031

Chức danh lãnh đạo, quản lý cơ quan Nhà nước các cấp	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2026-2031	
	Nam	Nữ
Thời điểm tính tuổi: tháng 5/2026	Sinh từ tháng 5/1969 trở lại đây	Sinh từ tháng 9/1972 trở lại đây

<sup>2</sup> Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm tính tuổi theo quy định phải còn ít nhất 01 nhiệm kỳ công tác (60 tháng) đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

Thời điểm tính tuổi: Kế thừa cách tính thời điểm được quy định tại Chi thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, cụ thể:

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030: Cấp xã tháng 4/2025, cấp huyện tháng 6/2025.

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo các cơ quan Nhà nước nhiệm kỳ 2026-2031: Tháng 5/2026.

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức hội khác của nhiệm kỳ kế tiếp được xác định theo thời điểm đại hội các cấp của mỗi tổ chức nhiệm kỳ hiện tại cộng với 5 năm (60 tháng).

**3. Chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội (xác định theo thời điểm đại hội các cấp của mỗi tổ chức nhiệm kỳ hiện tại cộng với 60 tháng).**

**(1) Chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2029-2034**

Chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc các cấp	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2029-2034	
	Nam	Nữ
<b>Cấp xã</b> Thời điểm tính tuổi: tháng 3/2029	Sinh từ tháng 3/1972 trở lại đây	Sinh từ tháng 9/1974 trở lại đây
<b>Cấp huyện</b> Thời điểm tính tuổi: tháng 5/2029	Sinh từ tháng 5/1972 trở lại đây	Sinh từ tháng 9/1974 trở lại đây

**(2) Chức danh lãnh đạo Hội liên hiệp phụ nữ nhiệm kỳ 2026-2031**

Chức danh lãnh đạo Hội liên hiệp phụ nữ các cấp	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2026-2031
<b>Cấp xã</b> Thời điểm tính tuổi: tháng 4/2026	Sinh từ tháng 9/1972 trở lại đây
<b>Cấp huyện</b> Thời điểm tính tuổi: tháng 6/2026	Sinh từ tháng 9/1972 trở lại đây

**(3) Chức danh lãnh đạo Liên đoàn lao động nhiệm kỳ 2028-2033**

Chức danh lãnh đạo Liên đoàn lao động các cấp	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2028-2033	
	Nam	Nữ
<b>Cấp cơ sở</b> Thời điểm tính tuổi: tháng 6/2028	Sinh từ tháng 6/1971 trở lại đây	Sinh từ tháng 02/1974 trở lại đây
<b>Cấp huyện</b> Thời điểm tính tuổi: tháng 9/2028	Sinh từ tháng 9/1971 trở lại đây	Sinh từ tháng 5/1974 trở lại đây

**(4) Chức danh lãnh đạo Hội nông dân nhiệm kỳ 2028-2033**

Chức danh lãnh đạo Hội nông dân các cấp	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2028-2033	
	Nam	Nữ
<b>Cấp xã</b> Thời điểm tính tuổi: tháng 5/2028	Sinh từ tháng 5/1971 trở lại đây	Sinh từ tháng 01/1974 trở lại đây
<b>Cấp huyện</b> Thời điểm tính tuổi: tháng 6/2028	Sinh từ tháng 6/1971 trở lại đây	Sinh từ tháng 02/1974 trở lại đây

**(5) Chức danh lãnh đạo Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2027-2032:** Tuổi cụ thể xác định theo quy định của Ban Bí thư Trung ương đoàn.  
Thời điểm tính tuổi:

- + Cấp xã và tương đương là tháng 5/2027.
- + Cấp huyện là tháng 8/2027.

**(6) Chức danh lãnh đạo Hội cựu chiến binh nhiệm kỳ 2027-2032:** Độ tuổi quy hoạch chức danh chủ tịch, phó chủ tịch hội cựu chiến binh cấp huyện không

quá 65 tuổi tính đến thời điểm đại hội cấp huyện (*Quy định tại Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 13/10/2021 của Ban tổ chức Trung ương, tuổi và thời gian công tác không quá 70 tuổi*).

(7) *Chức danh lãnh đạo Hội chữ thập đỏ nhiệm kỳ 2026-2031*: Độ tuổi quy hoạch chức danh chủ tịch, phó chủ tịch thực hiện tương tự như độ tuổi quy hoạch chức danh lãnh đạo cơ quan Đảng, Nhà nước, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội, đảm bảo tính đến thời điểm đại hội đủ tuổi công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ.

## **II. Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp đối với đối tượng 2**

Độ tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp đối với đối tượng 2 được xác định là độ tuổi của đối tượng 1 (*của chức danh tương ứng nêu tại mục I*) cộng thêm 05 năm (60 tháng).

## **III. Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm**

Việc xác định độ tuổi khi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ kế tiếp và nhiệm kỳ hiện tại cơ bản thực hiện như phương pháp tính tuổi nêu tại mục A, B của Kế hoạch.

(1) Đối với nhiệm kỳ kế tiếp: Vào thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm, cán bộ thuộc đối tượng 1 còn thời gian công tác ít nhất 01 nhiệm kỳ (60 tháng) và cán bộ thuộc đối tượng 2 còn thời gian ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng).

(2) Đối với nhiệm kỳ hiện tại: Vào thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm, cán bộ thuộc đối tượng 1 còn thời gian công tác ít nhất 72 tháng và cán bộ thuộc đối tượng 2 còn thời gian ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng).

-----

## **PHỤ LỤC 02 – MẪU BIỂU PHỤC VỤ QUY HOẠCH**

- 2.1. Phiếu giới thiệu (biểu quyết)
- 2.2. Biên bản kiểm phiếu giới thiệu (biểu quyết)
- 2.3. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu
- 2.4. Bảng tổng hợp rà soát bổ sung quy hoạch
- 2.5. Bảng tổng hợp đề nghị đưa ra khỏi quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ...
- 2.6. Bảng tổng hợp đề nghị tiếp tục quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ ...
- 2.7. Bảng tổng hợp đề nghị bổ sung quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ ...

**CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,  
CƠ QUAN ĐƠN VỊ**  
(Đóng dấu)

**PHỤ LỤC SỐ 2.1**  
**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**  
....., ngày tháng năm 2022

**PHIẾU GIỚI THIỆU (BIỂU QUYẾT)**

**Quy hoạch (rà soát, bổ sung và đưa ra khỏi quy hoạch)  
các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ ....**  
(Tại hội nghị ..... ngày ...../...../20.... \_bước ....)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ; ban thường vụ cấp ủy (tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị).... đề nghị đồng chí cho ý kiến giới thiệu (biểu quyết) nhân sự quy hoạch (rà soát, bổ sung và đưa ra khỏi quy hoạch) các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ..... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Chức vụ, cơ quan công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
I	CHỨC DANH ...					
1						
2	....					
...	....					
II	CHỨC DANH ...					
1						
2	....					
...	....					
III	CHỨC DANH ...					
1						
2	....					
...	....					

Ý kiến khác: .....

**NGƯỜI (GIỚI THIỆU) BIỂU QUYẾT**

(Có thể ký hoặc không ký tên)

(X) Đưa danh sách gồm tất cả các đồng chí bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện và đạt tỷ lệ phiếu giới thiệu ở bước trước.

**CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,  
CƠ QUAN ĐƠN VỊ**  
(Đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 2.2  
**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**  
....., ngày tháng năm 2022

**BIÊN BẢN**  
**KIỂM PHIẾU GIỚI THIỆU (BIỂU QUYẾT)**  
Quy hoạch (rà soát, bổ sung và đưa ra khỏi quy hoạch)  
các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ ....  
(Tại hội nghị ..... ngày ...../...../20....\_bước ....)

Vào ... giờ .... phút, ngày ..../..../2022, Hội nghị ..... tổ chức lấy phiếu giới thiệu (biểu quyết) nhân sự quy hoạch (rà soát, bổ sung và đưa ra khỏi quy hoạch) các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ.....

**I. ĐẠI BIỂU HUYỆN**

1. Đ/c: .....
2. Đ/c: .....
3. Đ/c: .....

**II. ĐẠI BIỂU ĐƠN VỊ**

- \* Chủ trì hội nghị: Đ/c .....
- \* Thư ký hội nghị: Đ/c .....
- Tổng số:
- Có mặt:
- Vắng (có lý do):
- \* Tổ kiểm phiếu:
- (1) Đ/c: .....
- (2) Đ/c: .....
- (3) Đ/c: .....
- \* Tổng số phiếu phát ra: .....
- \* Tổng số phiếu thu về: .....
- Số phiếu hợp lệ: .....
- Số phiếu không hợp lệ: .....



\* Kết quả phiếu giới thiệu (biểu quyết):

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Chức vụ, cơ quan công tác hiện nay	Đồng ý		Không đồng ý	
					Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
I	CHỨC DANH ...							
1								
2	....							
...	....							
II	CHỨC DANH ...							
1								
2	....							
...	....							
III	CHỨC DANH ...							
1								
2	....							
...	....							

Biên bản được lập thành 05 bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau.

Hội nghị kết thúc vào ..... giờ ..... cùng ngày./.

**TỔ TRƯỞNG  
TỔ KIỂM PHIẾU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

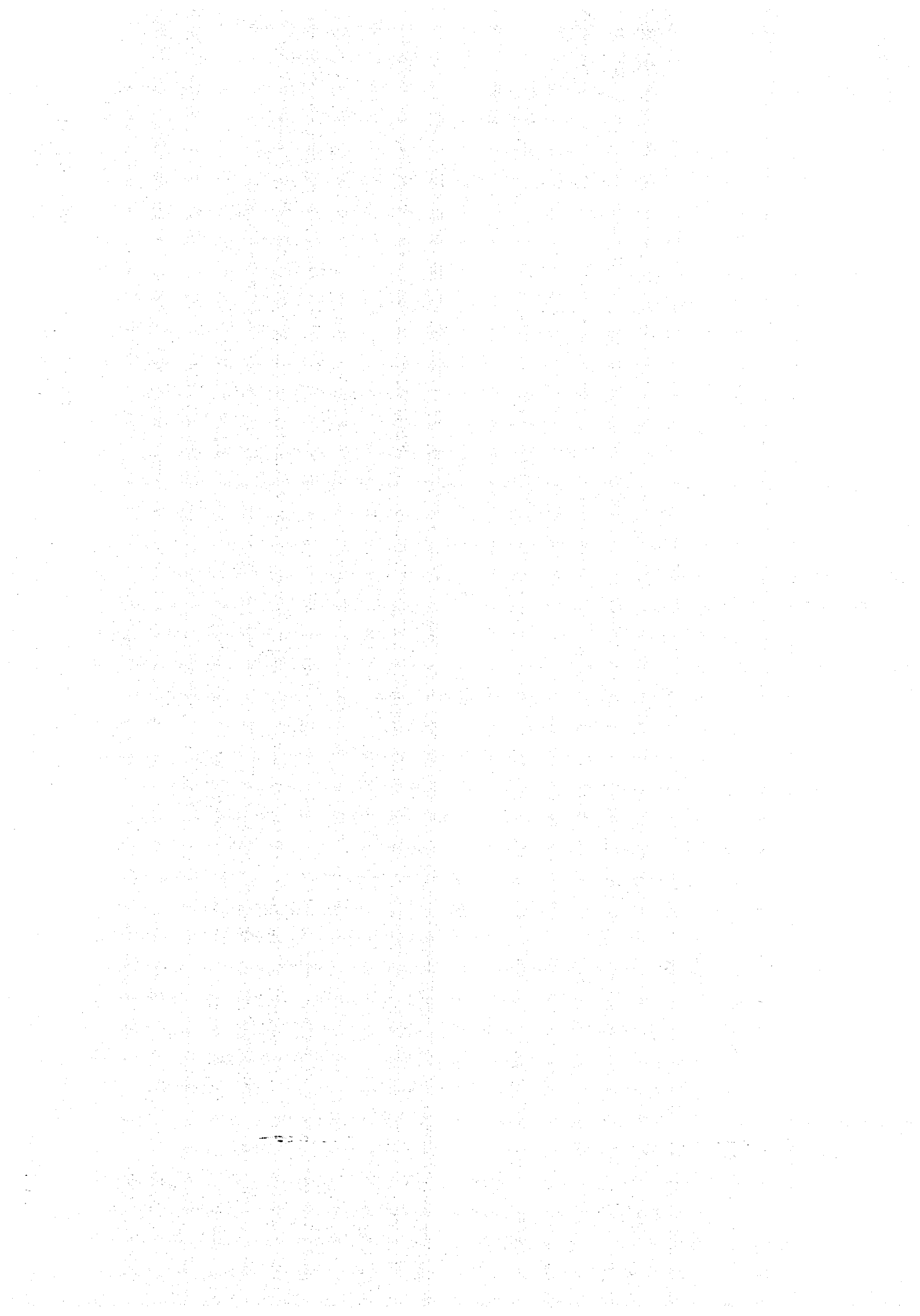
**CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU**  
**Quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ ....**  
(Kèm theo Tờ trình số ..... -TTr/....., ngày...../...../2022 của .....

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính (nữ)	Cán bộ trẻ	Dân tộc	Quê quán	Chức đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ			Chức danh đã được phê duyệt quy hoạch	Số phiếu giới thiệu					
									Học hàm, học vị	Chuyên môn	LLCT		Đối tượng quy hoạch		Bước 3		Bước 4	
									ĐT 1	ĐT 2	Mới bổ sung	Từ nhiệm kỳ hiện tại tại chuyên sang	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
I	CHỨC DANH...																	
1																		
2	...																	
II	CHỨC DANH...																	
1																		
2	...																	
III	CHỨC DANH...																	
1																		
2	...																	

**T/M CẤP ỦY (LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ)**  
(Ký tên, đóng dấu)

\* Dùng cho quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp



HUYỆN ỦY GIA LÂM  
ĐƠN VỊ:.....\*

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM  
....., ngày..... tháng..... năm 2022

PHỤ LỤC 2.4

**BẢNG TỔNG HỢP**

Rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ....  
(Kèm theo Tờ trình số ..... -TTr/....., ngày...../...../2022 của .....

TT	Đương chức	Số lượng quy hoạch										Sau rà soát, bổ sung						Ghi chú																	
		Đưa ra					Bổ sung					Đôi tượng		Đáp ứng được yêu cầu chuyên môn của chức danh quy hoạch		Cơ cấu Cán bộ nữ			Cơ cấu Cán bộ trẻ																
		Đã sử dụng	Được phê duyệt	Thời việc, chuyển công tác ra khỏi Đảng bộ	Quá tuổi luật	Kỳ luật đối tượng	Không đủ điều kiện	Còn lại	Tổng số	Đôi tượng 1		Đôi tượng 2		Tổng cộng	Hệ số	Tại chỗ	Nơi khác		Chuyên môn	LLCT	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %											
										Tại chỗ	Nơi khác	Tại chỗ	Nơi khác																						

T/M CẤP ỦY (LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ)  
(Ký tên, đóng dấu)

\* Dùng cho rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm



**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày..... tháng..... năm 2022

**PHỤ LỤC 2.5**

**BẢNG TỔNG HỢP**

**Đề nghị đưa ra khỏi quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ....**

*(Kèm theo Tờ trình số ..... -TTr/....., ngày..... /...../2022 của .....*

HUYỆN ỦY GIA LÂM

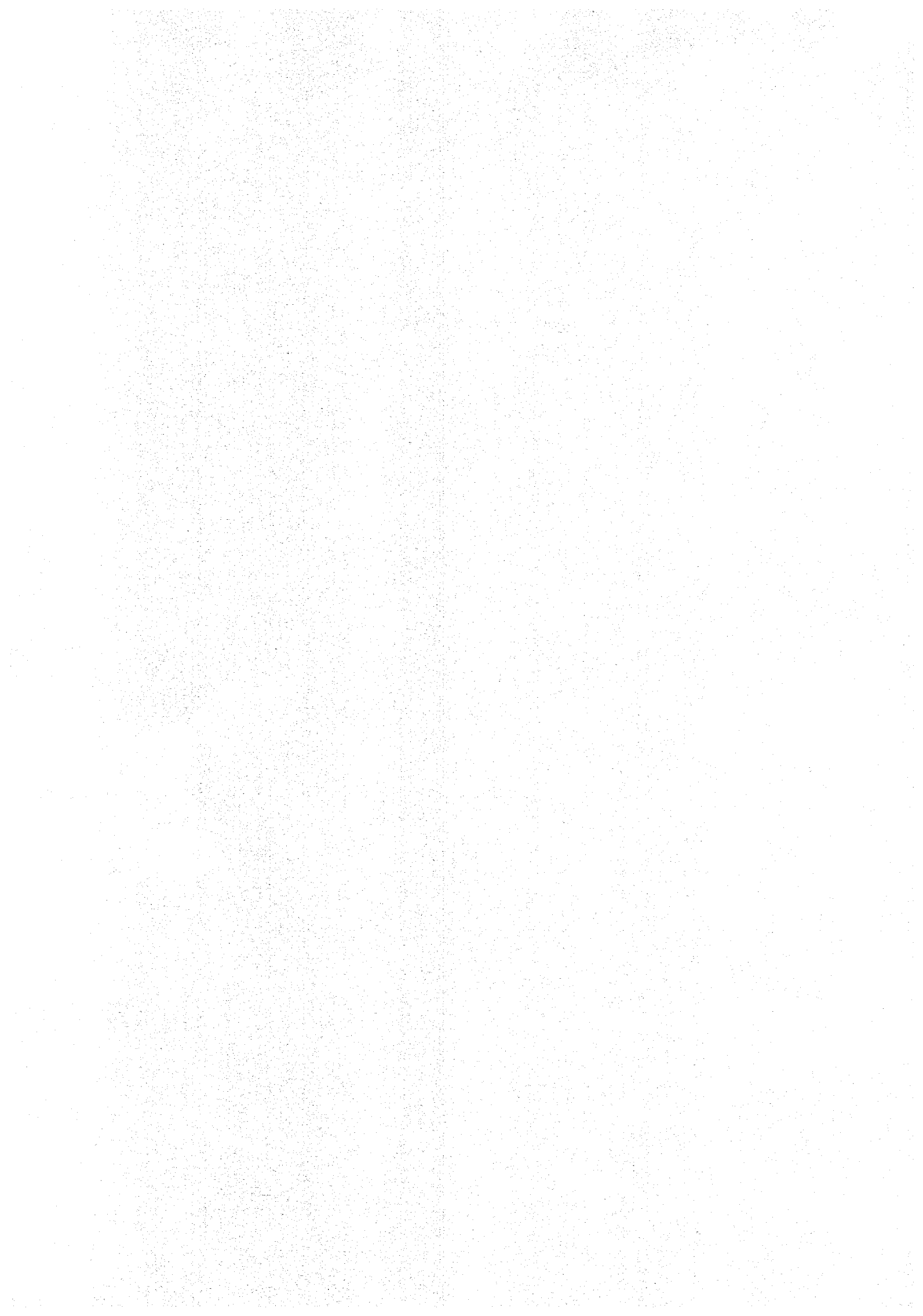
ĐƠN VỊ:.....\*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính (nữ)	Dân tộc	Quê quán	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ			Kết quả biểu quyết của tập thể lãnh đạo	Lý do đưa ra khỏi quy hoạch	
								Học hàm, học vị	Chuyên môn	LLCT			
I	CHỨC DANH...												
1													
2	...												
II	CHỨC DANH...												
1													
2	...												
III	CHỨC DANH...												
1													
2	...												

**T/M CẤP ỦY (LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ)**

*(Ký tên, đóng dấu)*

\* Dùng cho rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm





**BẢNG TỔNG HỢP**  
**Đề nghị tiếp tục quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ....**  
*(Kèm theo Tờ trình số ..... -TTr/....., ngày...../...../2022 của .....*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính (nữ)	Dân tộc	Quê quán	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ			Kết quả đánh giá cán bộ năm....	Ghi chú
								Học hàm, học vị	Chuyên môn	LLCT		
I	CHỨC DANH...											
1												
2	...											
II	CHỨC DANH...											
1												
2	...											
III	CHỨC DANH...											
1												
2	...											

T/M CẤP ỦY (LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ)  
 (Ký tên, đóng dấu)

\* Dùng cho rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm



HUYỆN ỦY GIA LÂM  
ĐƠN VỊ:.....\*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
....., ngày..... tháng..... năm 2022

PHỤ LỤC 2.7

### BẢNG TỔNG HỢP

Đề nghị bổ sung quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ....  
(Kèm theo Tờ trình số ..... -TTr/....., ngày..... /...../2022 của .....)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính (nữ)	Dân tộc	Quê quán	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ			Chức danh đã được phê duyệt quy hoạch	Đối tượng quy hoạch (đối tượng 1 hoặc 2)	Số phiếu giới thiệu						
								Học hàm, học vị	Chuyên môn	LLCT			Bước 2		Bước 3		Bước 4		
													Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	
I	CHỨC DANH...																		
1																			
2	...																		
II	CHỨC DANH...																		
1																			
2	...																		
III	CHỨC DANH...																		
1																			
2	...																		

T/M CẤP ỦY (LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ)  
(Ký tên, đóng dấu)

\* Dùng cho rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm

